

## **Một số yếu tố tác động đến khả năng nhận biết của người cao tuổi ở Khánh Mậu, Yên Khánh, Ninh Bình**

Lỗ Việt Phương

Viện Gia đình và Giới

**Tóm tắt:** Dựa trên dữ liệu của nghiên cứu “Khảo sát về Sức khỏe và Phúc lợi của người cao tuổi ở Việt Nam” được thực hiện tại xã Khánh Mậu, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình năm 2010, bài viết xem xét các yếu tố tác động đến khả năng nhận biết của người cao tuổi qua phương pháp phân tích hai biến và hồi quy logistic. Kết quả nghiên cứu cho thấy khả năng nhận biết của người cao tuổi chịu sự tác động của các yếu tố như mức sống, độ tuổi, sức khỏe thể chất và hoạt động thường ngày. Những người cao tuổi ở nhóm tuổi 60-69, những người có mức sống khá và những người tích cực tham dự các buổi họp thôn, xóm có khả năng nhận biết tốt hơn so với những người cao tuổi trong nhóm đối chứng.

**Từ khóa:** Người cao tuổi; Sức khỏe tinh thần; Khả năng nhận biết của người cao tuổi.

### **1. Đặt vấn đề**

Sức khỏe tinh thần là một cấu phần quan trọng trong sức khỏe tổng thể. Theo đó, sức khỏe tinh thần là trạng thái khỏe mạnh của mỗi cá nhân để họ nhận biết được khả năng của bản thân, có thể đương đầu với những căng thẳng thông thường trong cuộc sống, có thể làm việc và học tập một cách có hiệu quả và có thể tham gia, góp phần vào các hoạt động của cộng đồng (WHO, 2003:4). Sức khỏe tinh thần là một khái niệm rộng, không

thể tách rời trong sức khỏe nói chung, tuy nhiên nó được coi là yếu tố quan trọng nhất để mang lại cảm giác hạnh phúc cho mỗi người.

Sức khỏe tinh thần của người cao tuổi có ý nghĩa thực tiễn trong việc nâng cao chất lượng cơ cấu dân số và vấn đề này đã và đang đặt ra những nhu cầu nghiên cứu. Cho đến nay, các nghiên cứu về sức khỏe tinh thần của người cao tuổi ở Việt Nam thường quan tâm đến sự rối nhiễu tâm trí, sự cô đơn, các chứng bệnh tâm thần (theo cách tiếp cận y học) hoặc là các hoạt động sinh hoạt văn hóa tinh thần của người cao tuổi (theo cách tiếp cận văn hóa) (Lỗ Việt Phương, 2011). Bên cạnh đó, khả năng nhận biết là một trong những biến số đo lường về sức khỏe tinh thần. Nghiên cứu về khả năng nhận biết của người cao tuổi và các yếu tố tác động góp phần mang lại nhận thức đầy đủ hơn về vấn đề sức khỏe tinh thần của người già, là nhóm dân số đặc biệt, qua đó các thành viên trong gia đình và xã hội sẽ có những cách ứng xử đầy cảm thông và sự chăm sóc phù hợp để người cao tuổi luôn cảm thấy lạc quan trong cuộc sống.

Dựa trên kết quả nghiên cứu của “Khảo sát về Sức khỏe và Phúc lợi của người cao tuổi ở Việt Nam” được thực hiện tại xã Khánh Mậu, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình năm 2010, bài viết tập trung phân tích các yếu tố tác động đến khả năng nhận biết của người cao tuổi. Có 288 người cao tuổi từ 60 tuổi trở lên trong tổng số 407 người trả lời được sử dụng làm mẫu phân tích cho bài viết.

Trong nghiên cứu này, khả năng nhận biết của người cao tuổi (NCT) được kiểm chứng qua một kiểm nghiệm nhỏ. Người cao tuổi trả lời cho 4 câu hỏi 1- “Bây giờ đang là mùa gì?”, 2 - “Tên huyện này là gì?”, 3- “Trung thu vào ngày nào?” và 4- “Đọc lại đúng thứ tự 3 từ: mặt trời, chiếc giày, bác sỹ”.

Kết quả thu được cho thấy, khả năng nhận biết của NCT ở Khánh Mậu khá tốt đối với các sự kiện đơn lẻ, có tính trực tiếp. Cụ thể như khi trả lời cho các câu hỏi “Bây giờ là mùa gì?” - có tới 89,5% người trả lời cho biết là mùa hè - đó cũng là thời điểm diễn ra điều tra, có 7,3% người trả lời sai và 3,1% không thể trả lời mặc dù thời điểm điều tra là nắng nóng đạt cực điểm của năm 2010 và ở xã Khánh Mậu luôn ở tình trạng mất điện. Tỷ lệ cho câu trả lời ở câu hỏi “Tên huyện này là gì?” cũng cho kết quả tương đương. Khi phải gắn sự kiện với một dữ liệu cụ thể như “Trung thu vào ngày nào?”, tỷ lệ người cao tuổi trả lời sai cao hơn một chút (10,1%) so với hai câu hỏi trên. Ở câu hỏi cuối cùng, NCT cần lập lại đúng thứ tự của 3 từ mà điều tra viên đọc (mặt trời, chiếc giày, bác sỹ) thì có tới 25,3% người cao tuổi trả lời sai ở câu hỏi này; chỉ có 58,3% NCT trả lời đúng và

tỷ lệ không thể trả lời cũng khá cao (16,3%). Như vậy, khả năng nhận biết của NCT ở Khánh Mậu tốt ở các sự kiện có tính trực tiếp, còn những sự kiện cần sự liên kết, liên tưởng thì tỷ lệ NCT luôn cảm thấy lúng túng hoặc đưa ra phương án trả lời không chính xác cao hơn khá nhiều.

Để có thể phân tích sâu hơn, biến số khả năng nhận biết được xây dựng mới với hai phương án trả lời là: "tốt" và "không tốt" trên cơ sở kết quả của bốn câu hỏi đã được đưa ra. Đối với người cao tuổi có khả năng nhận biết tốt, thì nhất thiết phải có đáp án đúng đối với câu "đọc lại đúng thứ tự của 3 từ mặt trên, chiếc giấy và bài sữ" cùng với có đáp án đúng đối với 2 trong 3 câu hỏi trên. Kết quả số liệu cho thấy, có 52,1% NCT có khả năng nhận biết tốt, và tỷ lệ còn lại được cho là có khả năng nhận biết không tốt (47,9%). Hầu hết những người cao tuổi có đáp án đúng ở câu hỏi thứ 4 (đọc lại thứ tự đúng của 3 từ cho sẵn) thì luôn có đáp án đúng ở 2 trong 3 câu hỏi còn lại.

## 2. Các yếu tố tác động đến khả năng nhận biết của người cao tuổi

### *Đặc điểm cá nhân*

Đối với người cao tuổi, người bạn đời không chỉ là người chăm sóc mà thực sự còn là chỗ dựa vững chắc về tinh thần, sự cô đơn dễ dàng xâm chiếm nếu như họ không sống cùng bạn đời hoặc con cháu. Theo tiếp cận phân tích về cơ cấu xã hội, sự tương tác giữa các mối quan hệ làm cho chủ thể các mối quan hệ bộc lộ những đặc điểm riêng của mình. Bên cạnh đó, theo tiếp cận của phân tích về tuổi già theo sinh học và văn hóa, yếu tố quan trọng nhất tạo ra khuynh hướng cô lập xã hội của người lớn tuổi là cái chết của người bạn đời (John J. Macionis, 1987: 431). Kết quả số liệu cho thấy, nhóm NCT hiện sống cùng vợ/chồng có tỷ lệ có khả năng nhận biết còn tốt cao hơn đáng kể so với nhóm NCT hiện không sống cùng vợ/chồng (tỷ lệ tương ứng 64,9% và 45,7%).

Có 74,9% NCT ở nhóm 60-69 tuổi có khả năng nhận biết tốt trong khi tỷ lệ này ở nhóm từ 80 tuổi trở lên là 19,6%. Với mức ý nghĩa quan hệ chặt chẽ ( $P < 0,01$ ) cho thấy tuổi tác có ảnh hưởng tới khả năng nhận biết của NCT. Điều này cũng phù hợp với quy luật sinh học của con người, tuổi càng cao thì khả năng nhận biết càng giảm sút.

Khả năng nhận biết còn có thể bị ảnh hưởng bởi hoạt động thường ngày của NCT. Khả năng nhận biết của người cao tuổi tàn tật hoặc già yếu không có khả năng lao động thường kém hơn so với nhóm NCT vẫn làm việc hay thuộc nhóm hưu trí, hiện đang trông con cháu trong năm qua (Bảng 1).

Bảng 1. Khả năng nhận biết tốt theo đặc điểm cá nhân của NCT (%)

Các biến tác động	Khả năng nhận biết tốt
<b>Giới tính NTL*</b>	
Nam	64,4
Nữ	56,6
<b>Tuổi***</b>	
60 – 69 tuổi	74,9
70 – 79 tuổi	38,8
80 tuổi trở lên	19,6
<b>Tình trạng hôn nhân**</b>	
Hiện sống cùng vợ/chồng	64,9
Không sống cùng vợ/chồng	45,7
<b>Huạt động chính trong năm qua ***</b>	
Dùng làm việc	64,7
Tàn tật, đau yếu	25,9
Hưu trí và trông con cháu	72,5
<b>Sức khỏe thể chất hiện tại</b>	
Tốt	62,5
Bình thường	56,1
Xấu	47,0

(Mức ý nghĩa: \* $p < 0,05$ ; \*\* $p < 0,01$ , \*\*\* $p < 0,001$ )

Sức khỏe thể chất của NCT có thể có những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe tinh thần, với thể trạng sức khỏe thể chất tốt, con người có thể có được trạng thái tinh thần tốt. Trong số những người cao tuổi có sức khỏe thể chất tốt, có 62,5% cho biết khả năng nhận biết của họ còn tốt, trong khi đó, tỷ lệ này ở NCT có sức khỏe trung bình là 56,1% và NCT có sức khỏe yếu là 47,0%.

Quan sát những triệu chứng về sức khỏe mà NCT từng gặp trong tháng qua cho thấy 3 triệu chứng có tỷ lệ xuất hiện cao nhất là: đau đầu (70,8%), mất ngủ (68,1%) và đau lưng (64,9%) với các mức độ nghiêm trọng hay trung bình/nhẹ. Đây là 3 chứng bệnh thường gặp về mặt thể chất nhưng lại có liên quan đến sức khỏe tinh thần của NCT. Chỉ có 50% NCT từng đau đầu trong tháng qua có khả năng nhận biết tốt, so với 57,1% NCT không

mắc triệu chứng này. Không có khác biệt đáng kể về tỷ lệ có khả năng nhận biết tốt giữa người NCT mắc và không mắc triệu chứng mất ngủ trong tháng qua (51,5% và 53,3%).

*Từng tham gia chiến tranh hoặc trải qua các sự kiện chấn động*

Bên cạnh các đặc điểm nhân khẩu học của NCT, việc từng tham gia quân đội hay từng trải qua một số sự kiện thời chiến cũng là một trong những yếu tố có thể có tác động đến tâm lý của con người, nếu các sự kiện từng trải qua thuộc những "sự kiện chấn động". Với kỳ vọng tìm hiểu ảnh hưởng của yếu tố chiến tranh có tác động đến sức khỏe tinh thần của NCT như thế nào, biến số NCT "từng tham gia quân đội và các trải nghiệm thời chiến" sẽ được đưa vào mô hình để phân tích. Theo Ngô Văn Lương (2009) thảm họa có thể gây ra những sang chấn tâm lý và nạn nhân dễ bị phá vỡ cấu trúc tâm lý (kích động cảm xúc hay mất hứng thú), hơn nữa, người bệnh thường nghiêng ngả sang chấn một cách cố ý thức và các rối loạn này thường có xu hướng tái diễn và rối loạn trong nhiều năm. Kết quả phân tích số liệu cho thấy, những NCT từng chứng kiến các sự kiện trong thời chiến có tỷ lệ có khả năng nhận biết tốt hơn so với NCT chưa từng chứng kiến, ngoại trừ NCT từng chứng kiến cảnh người thân chết đột ngột (xem Bảng 2).

Nghiên cứu này cũng quan tâm đến việc NCT đã từng trải qua những kỷ ức tồi tệ hay ác mộng, khó cảm nhận những cảm xúc đời thường, mất hứng thú với những việc từng yêu thích, khó ngủ, khó tập trung đối với mỗi sự kiện từng gặp phải. Việc từng tham gia chiến sự cũng có những tác

**Bảng 2. Khả năng nhận biết tốt của NCT đã từng hoặc chưa từng chứng kiến các sự kiện trong thời chiến (%)**

Các sự kiện	Đã từng chứng kiến	Không chứng kiến
Từng trực tiếp tham gia chiến đấu*	69,9	57,8
Từng chứng kiến sự qua đời đột ngột của người thân**	59,1	63,7
Từng sống trong vùng chiến sự**	61,5	52,3
Từng chứng kiến cảnh bạo tàn hay giết người hàng loạt*	63,8	58,0
Từng làm người khác bị thương hay tử vong**	68,6	59,8
Từng tiếp xúc với chất độc hóa học***	80,7	56,7

(Mức ý nghĩa: \* $p < 0,05$ ; \*\* $p < 0,01$ ; \*\*\* $p < 0,001$ )

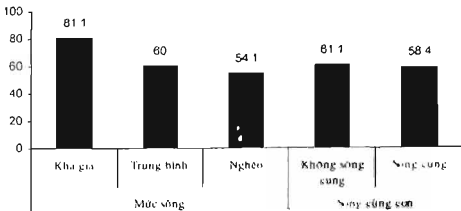
động nhất định đến tâm lý của NCT. 69,4% NCT cho biết đã hay hoảng hốt, dễ giật mình, tiếp đến là khó ngủ, khó tập trung (62,9%), cũng có tới 50% trong số những người từng trực tiếp tham gia chiến đấu cho biết họ đã từng có ký ức tồi tệ hay ác mộng về những gì đã chứng kiến trong chiến trận. Việc chứng kiến cảnh tượng người thân mất đột ngột trong chiến tranh cũng khiến cho hầu hết NCT cho biết họ từng có cảm giác khó ngủ, khó tập trung (82,9%) (xem Bảng 3).

Để có thể thấy rõ hơn được sự tác động của yếu tố “từng trải qua các sự kiện thời chiến” đến khả năng nhận biết của NCT hiện nay, trên cơ sở các dữ kiện hiện có, tác giả xây dựng biến mới “từng bị tổn thương bởi chiến tranh”. Biến này được xây dựng trên cơ sở 6 biến: từng trực tiếp chiến đấu, từng chịu đựng sự qua đời đột ngột của người thân, từng sống trong vùng chiến sự, từng chứng kiến cảnh tượng giết người hàng loạt, từng làm người khác bị thương hay chết và từng tiếp xúc với chất độc hóa học. Như đã phân tích ở trên, việc từng trải qua các sự kiện này ít nhiều cũng khiến cho NCT từng có các cảm giác như có ký ức tồi tệ hay ác mộng, hoặc khó cảm nhận những cảm xúc đời thường như yêu thương, hạnh phúc, mất hứng thú với việc từng yêu thương .. Đây cũng là cơ sở để tác giả đưa ra giả định, khi trải qua ba trong sáu sự kiện này, NCT ít nhiều cũng có những ảnh hưởng tâm lý, có thể coi như từng bị tổn thương bởi

**Bảng 3. Từng trải qua các trạng thái tâm lý sau các sự kiện xảy ra (%)**

Trải nghiệm	Ký ức tồi tệ hay ác mộng	Khó cảm nhận cảm xúc đời thường	Mất hứng thú với việc từng yêu thương	Khó ngủ, khó tập trung	Hay hoảng hốt, dễ giật mình
Từng trực tiếp tham gia chiến đấu (N = 62)	50,0	35,5	6,9	62,9	69,4
Từng phải chịu đựng sự qua đời của người thân (N = 203)	59,1	55,7	56,7	85,2	69,5
Từng sống trong vùng chiến sự (N = 233)	56,1	34,5	32,5	70,6	72,5
Từng chứng kiến cảnh giết người hàng loạt (N = 126)	65,9	46,0	38,1	75,4	74,6
Từng làm ai bị thương hoặc tử vong (N = 39)	23,1	5,1	5,1	12,8	17,9
Từng tiếp xúc với chất độc hóa học (N = 47)	28,9	6,4	10,6	38,3	25,5

Biểu đồ 1. Khả năng nhận biết tốt của người cao tuổi theo yếu tố mức sống và sống cùng con (%)



chiến tranh. Kết quả phân tích số liệu cho thấy, có 36,8% NCT ở Khánh Mậu từng bị tổn thương bởi chiến tranh. Những NCT từng bị tổn thương bởi chiến tranh lại có khả năng nhận biết cao hơn so với những người chưa từng bị tổn thương bởi chiến tranh (59,4% so với 47,8%).

#### *Nhóm yếu tố gia đình*

Giai cấp xã hội có tác động nhất định đến sức khỏe tinh thần cũng như sức khỏe thể chất của con người. Ở giai cấp thấp hơn, với điều kiện kinh tế thấp hơn thì các thành viên rất dễ rối loạn cảm xúc hơn các thành viên thuộc giai cấp cao hơn như trung lưu, thượng lưu. Bên cạnh đó, cuộc sống vật chất của con người đầy đủ hơn thì họ có khuynh hướng phục hồi nhanh hơn khi gặp các rối loạn cảm xúc (John J. Macionis, 1987:325). Trong nghiên cứu này, mức sống của gia đình được dựa trên tiêu chí đánh giá của người trả lời về mức thu nhập và khả năng chi tiêu. Kết quả nghiên cứu cho thấy, mức sống của gia đình có quan hệ chặt chẽ với khả năng nhận biết tốt của NCT. Ở nhóm có mức sống càng khá, NCT càng có xu hướng có khả năng nhận biết tốt hơn (chênh lệch giữa nhóm có tỷ lệ cao nhất và nhóm có tỷ lệ thấp nhất là hơn 20 điểm %). Việc sống cùng hay không sống cùng con cháu không có quan hệ chặt với khả năng nhận biết tốt của NCT (xem Biểu đồ 1).

#### *Các yếu tố tác động qua mô hình hồi quy logistic*

Nhằm xác định các yếu tố tác động tới khả năng nhận biết của NCT, các mô hình hồi quy logistic được xây dựng dựa trên các lý thuyết học hỏi

xã hội và tiếp cận tâm lý học. Theo lý thuyết học hỏi xã hội, nhận thức và hành vi của mỗi cá nhân dựa trên cơ sở học hỏi từ những người xung quanh, các nhóm bạn hoặc các phương tiện thông tin đại chúng. Nhóm bạn và phương tiện truyền thông có khả năng điều chỉnh nhận thức và hành vi của con người để có thể giúp họ có khả năng hòa nhập và là thành viên của nhóm. Việc NCT thường xuyên tham dự các buổi họp của thôn xóm hay trò chuyện với bạn bè hay xem tivi/nghe đài có tác động như thế nào đến khả năng nhận biết của NCT? Bên cạnh đó, cách tiếp cận tâm lý học cũng cung cấp thêm luận chứng để giải thích về việc những người từng chứng kiến các sự kiện chấn động có thể gây ra những sang chấn tâm lý, và các sang chấn này có xu hướng tái diễn và lặp lại trong nhiều năm. Vậy, khả năng nhận biết của NCT chịu tác động bởi các yếu tố nào? Ngoài các đặc trưng cá nhân và gia đình, khả năng nhận biết của NCT còn chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố khác như: có tham gia hoạt động cộng đồng, và có tiếp cận với các phương tiện thông tin đại chúng. Kết quả phân tích tương quan hai biến cho thấy, NCT tham gia càng nhiều vào các hoạt động cộng đồng và thường xuyên giao tiếp với bạn bè hàng xóm thì khả năng nhận biết của họ có xu hướng tốt hơn. Tương tự, hay với những NCT từng bị chấn động tinh thần bởi chiến tranh cũng có khả năng nhận biết tốt hơn. Các yếu tố này cần được kiểm chứng trong các mô hình hồi quy logistic để thấy rõ sự tác động của nó đối với biến số khả năng nhận biết của NCT.

Trên cơ sở đó, ba mô hình hồi quy được xây dựng gồm: (1) Mô hình 1: các yếu tố liên quan đến đặc điểm cá nhân và gia đình của NCT; (2) Mô hình 2: bên cạnh nhóm yếu tố đặc điểm cá nhân và gia đình, còn có các yếu tố thuộc nhóm "mức độ giao tiếp của NCT" gồm: tham gia hoạt động cộng đồng, giao tiếp với bạn bè/hàng xóm và mức độ xem tivi/nghe đài; (3) Mô hình 3 (mô hình đầy đủ): bổ sung thêm yếu tố từng bị tổn thương bởi chiến tranh. Với giả định, đối với NCT, việc thường xuyên tiếp xúc với các phương tiện truyền thông đại chúng, cũng như việc thường xuyên giao tiếp với bạn bè/hàng xóm hay tham dự các buổi họp thôn xóm sẽ giúp cho NCT luôn có được trạng thái tâm lý thoải mái nhất, và chính điều này sẽ giúp cho họ có khả năng nhận biết tốt nhất. Bên cạnh đó, việc từng bị tổn thương về tâm lý do chiến tranh có thể cũng sẽ có tác động tới khả năng nhận biết. Biến số phụ thuộc là: "khả năng nhận biết của ông/bà?" (1 - Tốt; 0 - Không).

Kết quả mô hình 1 cho thấy, trong nhóm yếu tố liên quan đến đặc trưng cá nhân của NCT thì yếu tố giới tính, tình trạng hôn nhân và sức khỏe thể chất không có tác động tới khả năng nhận biết của người cao tuổi. Khả năng nhận biết của NCT chịu tác động bởi độ tuổi, hoạt động chính trong



nằm qua và mức sống. Cụ thể, xác suất để nhóm NCT từ 60-69 có khả năng nhận biết tốt cao gấp 7,5 lần so với nhóm tuổi 80 trở lên. Nhóm người cao tuổi tàn tật, già yếu không làm việc có khả năng nhận biết kém hơn so với nhóm NCT hưu trí và hiện còn trông giữ cháu.

Các biến số liên quan đến gia đình được đưa vào mô hình phân tích gồm có mức sống và sống cùng con. Xác suất nhóm NCT có mức sống khá có khả năng nhận biết tốt cao gấp gần 4 lần so với nhóm có mức sống nghèo. Nhóm NCT có mức sống trung bình cũng có xu hướng có khả năng nhận biết tốt hơn với nhóm nghèo nhưng tác động không rõ rệt. Trong khi đó, yếu tố sống hoặc không sống cùng con lại không có tác động đến khả năng nhận biết của NCT.

Mô hình 2 được bổ sung thêm nhóm yếu tố "giao tiếp của NCT" gồm các biến số: xem tivi hoặc nghe đài, giao tiếp với bạn bè/ hàng xóm và đi dự các buổi họp ở thôn/xóm. Trong số đó yếu tố có đi dự các buổi họp của thôn/ xóm giúp làm tăng khả năng nhận biết của NCT.

Sự xuất hiện của nhóm biến số "giao tiếp của NCT" khiến yếu tố "hoạt động chính trong năm qua" không còn có tác động tới khả năng nhận biết của NCT. Như vậy, đối với NCT, giao tiếp có vai trò quan trọng hơn các hoạt động lao động/thể chất trong việc giúp cho NCT giữ được khả năng nhận biết tốt.

Kết quả ở mô hình 2 còn cho thấy, yếu tố nhóm tuổi và mức sống vẫn có tác động tới khả năng nhận biết của NCT. Có thể nói, tuổi tác thực sự có ảnh hưởng tới khả năng nhận biết của NCT, tuổi càng cao, khả năng nhận biết càng có xu hướng kém đi.

Kết quả của mô hình đầy đủ (mô hình 3) về các yếu tố tác động tới khả năng nhận biết của NCT cho thấy, yếu tố nhóm tuổi, mức sống và mức độ tham gia các buổi họp của thôn/xóm là các yếu tố có tác động tới khả năng nhận biết tốt. Khả năng nhận biết của những NCT ở nhóm có độ tuổi 60-69, những người có mức sống khá và những người tích cực tham gia vào các cuộc họp của thôn/xóm tốt hơn so với những NCT trong nhóm đối chứng. Việc đưa thêm biến số "từng bị tổn thương bởi chiến tranh" ở mô hình đầy đủ hầu như không làm thay đổi mức độ ảnh hưởng của các biến số ở mô hình 2 tới khả năng nhận biết của NCT. Có thể do chiến tranh đã lùi xa một khoảng thời gian khá dài, đủ để hàn gắn sự tổn thương về tâm lý, và do vậy ít tác động đến khả năng nhận biết của NCT.

**Bảng 4. Mô hình hồi quy các yếu tố tác động đến khả năng nhận thức của người cao tuổi**

Biến số độc lập	Mô hình 1	Mô hình 2	Mô hình đầy đủ
<i>Giới tính</i>			
Nam	1,64	1,54	1,43
Nữ - nhóm đối chứng	1	1	1
<i>Tuổi</i>			
60 - 69	7,51***	8,05***	8,16***
70 - 79	1,86	2,15	2,17
80 tuổi trở lên - nhóm đối chứng	1	1	1
<i>Tình trạng hôn nhân</i>			
Không có vợ chồng	0,91	0,86	0,85
Có vợ chồng - nhóm đối chứng	1	1	1
<i>Hoạt động chính trong năm qua</i>			
Làm việc	0,52	0,39	0,38
Tàn tật, gò vẹo không làm được	0,33*	0,33	0,32
Hưu trí, trông con cháu - nhóm đối chứng	1	1	1
<i>Sức khỏe thể chất</i>			
Tốt	1,19	1,07	1,08
Bình thường	1,11	1,01	1,02
Xấu - nhóm đối chứng	1	1	1
<i>Mức sống</i>			
Khá	3,93*	3,64*	3,56*
Trung bình	1,12	1,13	1,12
Nghèo - nhóm đối chứng	1	1	1
<i>Sống cùng với con</i>			
Không sống cùng	0,83	0,81	0,78
Sống cùng - nhóm đối chứng	1	1	1
<i>Xem tivi hoặc nghe radio</i>			
Không bao giờ		0,74	0,73
Một vài lần trong năm		0,31	0,28
Hàng tuần/ hàng tháng		1,15	1,15
Hàng ngày - nhóm đối chứng		1	1
<i>Giao tiếp với bạn bè, hàng xóm</i>			
Không bao giờ		0,57	0,62
Một vài lần trong năm		0,19	0,20
Hàng tuần/ hàng tháng		0,78	0,82
Hàng ngày - nhóm đối chứng		1	1
<i>Di dự các buổi họp của thôn xóm</i>			
Không bao giờ		0,84	0,81
Một vài lần trong năm		0,52*	0,52*
Hàng tuần/ hàng tháng - nhóm đối chứng		1	1
<i>Từng bị tổn thương bởi chiến tranh</i>			
Có			1,23
Không - nhóm đối chứng			1

### 3. Một số vấn đề đặt ra

Kết quả phân tích cho thấy yếu tố tuổi tác có tác động mạnh đến khả năng nhận biết của NCT, mặc dù không phải người cao tuổi nào cũng có vấn đề về trí nhớ, nhưng ở độ tuổi càng cao, khả năng nhận biết của họ càng giảm sút.

Sức khỏe tinh thần của NCT chịu sự ảnh hưởng rõ rệt từ yếu tố mức sống, nhóm NCT có mức sống khá hơn thì có xu hướng có khả năng nhận biết tốt hơn. Theo Link, Dohrenwend và Skodol (1986), sức khỏe tinh thần cũng như sức khỏe thể chất đều liên quan đến giai cấp xã hội (trích lại John J. Macionis, 1987:325). Bởi điều kiện sống tốt hơn đồng nghĩa với việc NCT có khả năng tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tốt hơn.

Yếu tố sức khỏe thể chất không có tác động rõ rệt đến khả năng nhận biết của NCT. Việc thường xuyên tham dự các buổi họp thôn/xóm có tác động đến khả năng nhận biết tốt hơn ở NCT. Trong khi đó, việc thường xuyên xem tivi hoặc nghe đài hay giao tiếp với bạn bè/hàng xóm không làm tăng khả năng nhận biết của NCT.

Đáng chú ý là các yếu tố tình trạng hôn nhân và sống cùng con không có tác động mạnh đến sức khỏe tinh thần của NCT. Điều này khác với một số nhận định từ nghiên cứu trước đây khi cho rằng, tình trạng hôn nhân có vai trò rất quan trọng đối với sức khỏe tinh thần của NCT. Sự cô lập xã hội do cái chết của người bạn đời khiến cho một số NCT cảm thấy căng thẳng, cô độc (John J. Macionis, 1987:431). Nếu xem xét từ quan điểm "lấy gia đình làm trung tâm trong việc chăm sóc người cao tuổi" trong các văn bản, chính sách pháp luật về người cao tuổi (Lê Ngọc Văn, 2009:54), thì kết quả từ nghiên cứu này gợi ra rằng không phải tất cả NCT sống cùng con cháu sẽ được chăm sóc tốt về mặt sức khỏe tinh thần, mà ngược lại có thể là môi trường thúc đẩy sự cô độc của NCT nếu họ không nhận được sự cảm thông, chia sẻ của con cái; đồng thời nó đặt ra trách nhiệm chăm sóc NCT không chỉ riêng từ phía gia đình mà còn là trách nhiệm chung của cộng đồng và xã hội.

Theo các nhà tâm lý học, việc từng chứng kiến các sự kiện chấn động trong cuộc đời có thể gây ra những sang chấn tâm lý và các sang chấn này có thể lặp đi lặp lại nhiều năm liền ở mỗi người. Tuy nhiên, kết quả của nghiên cứu này lại cho thấy việc từng bị tổn thương bởi chiến tranh không có tác động đến sức khỏe tinh thần của NCT ở Khánh Mậu có thể do chiến tranh ở Việt Nam đã kết thúc với khoảng thời gian khá dài, đủ để xóa mờ những tổn thương tâm lý. ■

## Tài liệu tham khảo

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan. 2008. *Kết quả điều tra Gia đình Việt Nam 2006*. Hà Nội.
- Duy Nam. 2008. *Sức khỏe tinh thần là tất cả*. <http://dantri.com.vn/c7/s7-214357/suc-khoe-tinh-than-la-tat-ca.htm>.
- Hoàng Bá Thịnh. 2008. *Giáo trình Xã hội học về giới*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- John J. Macionis. 1987. *Xã hội học*. Nxb. Thống kê, Hà Nội.
- Lê Ngọc Văn. 2009. *Một số vấn đề cơ bản trong chính sách xã hội đối với người cao tuổi*. Đề tài cấp Bộ, Hà Nội.
- Lỗ Việt Phương. 2011. *Sức khỏe tinh thần của người cao tuổi ở nông thôn: Một số yếu tố tác động (Qua phân tích số liệu điều tra thực địa "Khảo sát về Sức khỏe và Phúc lợi của người cao tuổi ở Việt Nam")*. Luận văn cao học. Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
- Ngô Văn Lương. 2009. *Tác động của thảm họa đến sức khỏe tâm thần và các biện pháp chăm sóc, hỗ trợ tâm lý*. <http://www.ykhoanet.com/yhocphothong/tamthan/tamthan11.htm>.
- Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển cộng đồng. 2011. *Sức khỏe tâm thần*.
- WHO. 2003. *Investing in the mental health*, Geneva.